

Số: 5574 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội Thành phố Hà Nội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 8 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 24/2010/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 18 tháng 8 năm 2010 hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 67/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội và Nghị định số 13/2010/NĐ - CP ngày 27 tháng 2 năm 2010 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội;

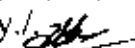
Căn cứ Quyết định số 1867/QĐ-UBND ngày 22 tháng 4 năm 2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội ban hành về các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội và Chánh Văn phòng UBND Thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 01 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội Thành phố Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành Thành phố, Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm soát Thủ tục hành chính;
- Bộ LĐTBXH;
- Thường trực: Thành ủy, HĐND TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- C/PVP UBND TP;
- LĐ-CSXH, TH, HCTC;
- Lưu VT, KSTT (3b).

CHỦ TỊCH 



Nguyễn Thế Thảo

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI HÀ NỘI**

*Bản hành kèm theo Quyết định số 5374 /QĐ-UBND
ngày 11 tháng 11 năm 2011 của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội*



Phụ lục liệt kê các Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội Hà Nội:

TT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
1	Tiếp nhận đối tượng cứu trợ xã hội không nơi nương tựa vào nuôi dưỡng tại các Trung tâm Bảo trợ xã hội (tiếp nhận trẻ vào trường Nội trú Nguyễn Viết Xuân, Làng trẻ em SOS, Birla, Trung tâm Nuôi trẻ mồ côi suy dinh dưỡng, Trung tâm Giáo dục LĐXH số 2, Trung tâm Nuôi dưỡng trẻ khuyết tật)	Bổ sung “Biên bản Hội đồng xét duyệt cấp xã hoặc văn bản đề nghị của Chủ tịch UBND cấp xã, phường, thị trấn (nếu có)” vào thành phần hồ sơ.

Phần II: Nội dung cụ thể của Thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

I. Lĩnh vực: Bảo vệ và chăm sóc trẻ em

1. Thủ tục: Tiếp nhận đối tượng cứu trợ xã hội không nơi nương tựa vào nuôi dưỡng tại các Trung tâm Bảo trợ xã hội (tiếp nhận trẻ em vào trường Nội trú Nguyễn Viết Xuân, Làng trẻ em SOS, Birla, Trung tâm nuôi trẻ em mồ côi suy dinh dưỡng, Trung tâm Giáo dục LĐXH số 2, Trung tâm nuôi dưỡng trẻ khuyết tật).

Trình tự thực hiện: Công dân, tổ chức chuẩn bị đầy đủ hồ sơ nộp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ hành chính của Sở Lao động TB&XH và nhận phiếu hẹn có ghi ngày trả kết quả. Sở Lao động TB&XH tiếp nhận thụ lý giải quyết và trả kết quả cho công dân theo phiếu hẹn.

Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại trụ sở cơ quan Sở Lao động TB&XH Hà Nội.

Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Sơ yếu lý lịch của người xin vào nuôi dưỡng tại Trung tâm có xác nhận hộ khẩu thường trú của UBND xã, phường nơi cư trú, kèm theo 03 ảnh 4x6cm (bản chính).

+ Giấy khai sinh của trẻ xin vào nuôi dưỡng tại Trung tâm (bản sao)

+ Đơn xin vào Trung tâm Bảo trợ xã hội do cha (mẹ) hoặc người giám hộ của trẻ có xác nhận của Tổ trưởng dân phố và chính quyền địa phương (bản chính)

+ Giấy chứng nhận sức khỏe (bản chính)

+ Biên bản của Hội đồng xét duyệt cấp xã hoặc văn bản đề nghị của Chủ tịch UBND cấp xã, phường (nếu có)

+ Học bạ (nếu có)

+ Công văn của phòng Lao động - TB&XH quận, huyện đề nghị Sở Lao động - TB&XH tiếp nhận vào Trung tâm Bảo trợ (bản chính)

Lưu ý: Trong trường hợp trẻ em mồ côi cha hoặc mẹ người còn lại không đủ năng lực, khả năng để nuôi dưỡng phải có giấy xác nhận của cơ quan y tế cấp quận, huyện trở lên

* Số lượng hồ sơ: 02 (bộ)

Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân

Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Lao động Thương binh và Xã hội.

Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hành chính

Lệ phí: Không

Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn xin vào Trung tâm Bảo trợ xã

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Đảm bảo đúng đối tượng theo Nghị định số 67/2007/NĐ-CP ngày 13/4/2007 và Nghị định 13/2010/NĐ-CP ngày 27/2/2010*).

Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em năm 2004.

- Nghị định số 67/2007/NĐ-CP ngày 13/4/2007 của Chính phủ về chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội.

- Nghị định số 36/2005/NĐ-CP ngày 17/3/2005 của Chính phủ hướng dẫn Luật Bảo vệ và chăm sóc trẻ em năm 2004.

- Quyết định số 65/2005/QĐ-TTg ngày 25/3/2005 của Thủ tướng phê duyệt Đề án “Chăm sóc trẻ mồ côi không nơi nương tựa, trẻ bị bỏ rơi, tàn tật nặng, trẻ em là nạn nhân chất độc hoá học và trẻ em nhiễm HIV/AIDS dựa vào cộng đồng (2005 - 2010).

- Thông tư số 24/2010/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 18/8/2010 giữa Bộ Lao động - TB&XH và Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 67/2007/NĐ-CP ngày 13/4/2007 của Chính phủ về chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội và Nghị định 13/2010/NĐ-CP ngày 27 tháng 2 năm 2010 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 67/2007/NĐ-CP.

- Thông tư liên tịch số 68/2007/TTLT/BTC-LĐTBXH ngày 20/6/2007 của Bộ Tài chính - Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn quản lý kinh phí thực hiện Quyết định số 65/2005/QĐ-TTg ngày 25/3/2005.

- Quyết định số 43/QĐ-UBND ngày 15/01/2009 của UBND thành phố về việc quy định mức trợ cấp xã hội hàng tháng cho các đối tượng bảo trợ xã hội sống tại cộng đồng do xã, phường, thị trấn quản lý và các cơ sở Bảo trợ xã hội thuộc Sở Lao động TB&XH.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

.....ngày..... tháng..... năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐƯỢC NUÔI DƯỠNG TẠI CƠ SỞ BẢO TRỢ XÃ HỘI

(Dành cho gia đình, người thân, người giám hộ)

- Kính gửi:** - Ủy ban nhân dân xã (Phường, thị trấn).....
- Ủy ban nhân dân huyện (Quận, thị xã).....
- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội Thành phố Hà Nội.

Tên tôi là: Nam, nữ:.....
Sinh ngày tháng..... năm.....
Trú quán tại thôn..... Xã (phường, thị trấn)
huyện (quận, thị xã, TP).....
Hoàn cảnh cá nhân, gia đình

Vậy Tôi làm đơn này đề nghị Quý Cơ quan xem xét cho..... được vào sống tại Trung tâm bảo trợ xã hội .

Tôi xin cam đoan nội dung trong đơn là đúng sự thật nếu sai Tôi xin chịu trách nhiệm .

Người viết đơn
(Ký, ghi rõ họ tên)

Xác nhận của Trưởng thôn

Xác nhận nội dung nêu trong đơn của ông(bà):
..... là đúng sự thật đề nghị UBND
xã, phường xem xét, giải quyết
(Ký, ghi rõ họ tên)

Xác nhận và đề nghị của UBND cấp xã

UBND xã, phường..... đề nghị Phòng lao động TB&XH quận
(huyện, TX)..... xem xét giải quyết .

Chủ tịch UBND xã
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**HỌP HỘI ĐỒNG XÉT DUYỆT ĐỐI TƯỢNG
VÀO TRUNG TÂM BẢO TRỢ XÃ HỘI**

Hôm nay, vào hồigiờ.....ngàytháng.....năm 20.....
tại

Chúng tôi, gồm:

1. Ông (bà).....Chủ tịch UBND cấp xã, phường.....

Chủ tịch Hội đồng xét duyệt trợ cấp xã hội;

2. Ông (bà).....Cán bộ LĐTBXH, thường trực Hội đồng;

4. Ông (bà)..... Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã – Thành viên;

5. Ông (bà).....Đại diệnThành viên;

6. Ông (bà).....Đại diệnThành viên;

Tổ chức họp xét duyệt đề nghị đưa đối tượng vào Trung tâm bảo trợ xã hội :

A. Các trường hợp đủ điều kiện vào Trung tâm Bảo trợ xã hội :

1/Ông, bà (đối tượng).....nam (nữ), sinh ngày.....tháng
.....năm.....hộ khẩu thường trú tại.....

2/Ông, bà (đối tượng).....nam (nữ), sinh ngày.....tháng
.....năm.....hộ khẩu thường trú tại.....

B. Các trường hợp không đủ điều kiện vào Trung tâm Bảo trợ xã hội :

1/Ông, bà (đối tượng).....nam (nữ), sinh ngày.....tháng
.....năm.....hộ khẩu thường trú tại.....

Lý do:.....

2/Ông, bà (đối tượng).....nam (nữ), sinh ngày.....tháng
.....năm.....hộ khẩu thường trú tại.....

Lý do:.....

Hội nghị nhất trí đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Hội nghị kết thúc hồigiờ.....ngày.....tháng.....năm 20.....

Biên bản này được làm thành 04 bản, gửi Phòng LĐTBXH quận (huyện, thị xã) 01 bản, Sở Lao động TB&XH 02 bản và lưu tại xã, phường 01 bản./

Thư ký Hội đồng

(Ký, ghi rõ họ tên)

Chủ tịch UBND xã

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)